

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14-02-2025
“V/v Ly hôn giữa anh H và chị H1”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thom

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thu Trang và bà Trần Thị Mộng Lành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mau - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 299/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Hứa Văn Mạnh H**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

2. Bị đơn: **Chị Thị Bích H1**, sinh năm 2005

Địa chỉ: Ấp X, xã Đô, huyện A, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những ý kiến tại Tòa án anh Hứa Văn Mạnh H trình bày như sau:

Anh Hứa Văn Mạnh H (gọi tắt là anh H) và bà Thị Bích H1(gọi tắt là chị H1) chung sống với nhau vào năm 2023, hôn nhân tự nguyện được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và thực hiện đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang vào ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo quy định.

Vợ chồng chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do chị H1 có quan hệ nhấn tin yêu đương với người đàn ông khác, khi vợ chồng xảy ra cự cãi thì chị H1 đã tự gom đồ đạc bỏ nhà chồng ra đi trong lúc con mới sinh được 03 đến 04 tháng tuổi. Cho đến nay đã mười hai tháng chị H1 không quay lại đồng thời chặn mọi nguồn liên lạc với anh H1. Anh H1 đã tìm cách để liên lạc với vợ nhưng không được, khi liên lạc với gia đình cha mẹ vợ thì gia đình cha mẹ vợ cũng đã chuyển đi nơi khác sinh sống. Đến nay anh H1 nhận thấy hôn nhân không thể tiếp tục nên yêu cầu được ly hôn với chị H1.

Về con chung: Anh H xác định vợ chồng có một người con chung tên Hứa Ngọc Tường V, sinh ngày 05/7/2023. Từ khi chị H1 bỏ đi con nhỏ mới được 03, 04 tháng tuổi đã sống với anh H và cho tới nay chị H1 không liên lạc hay quan tâm gì tới con. Khi ly hôn anh H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Anh H xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa - bị đơn chị Thị Bích H1 vắng mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu xin ly hôn của anh Hứa Văn Mạnh H.

Thu thập chứng cứ: Nguyên đơn cung cấp Giấy chứng nhận kết hôn (Bản sao), giấy căn cước công dân (Bản sao), giấy khai sinh con chung (Bản sao). Bị đơn không cung cấp chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho anh H ly hôn với chị H1, về con chung giao cháu Hứa Ngọc Tường V cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng và ghi nhận ý kiến của anh H không yêu

cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung và nợ chung vợ chồng không có yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Biên. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Quan hệ pháp luật: Anh H yêu cầu ly hôn với chị H1 và yêu cầu giải quyết về con chung khi ly hôn nên quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

Sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Tại phiên tòa bị đơn - chị H1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của anh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh H và chị H1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo quy định của pháp luật, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Qua lời trình bày của đương sự và kết quả xác minh từ chính quyền địa phương có cơ sở xác định anh H và chị H1 chung sống với nhau được khoảng một năm sau đó vợ chồng xảy ra xô xát từ việc chị H1 nhắn tin với người khác sau đó chị H1 đã bỏ nhà chồng ra đi đến nay khoảng một năm không quay về và chặn mọi nguồn liên lạc với chồng. Việc chị H1 bỏ chồng, bỏ con còn nhỏ ra đi mà không để lại tin tức, không có sự liên hệ quan tâm đến con thể hiện chị H1 không còn quan tâm đến đời sống hôn nhân. Trong thời gian chị H1 bỏ nhà đi anh H đã tìm cách để kết nối, liên lạc với vợ nhưng không thực hiện được. Quá trình làm việc tại Tòa án các đương sự đều không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Từ đó có cơ sở để nhận định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài

và mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết cho anh H được ly hôn với chị H1.

Về con chung: Anh H và chị H1 chung sống có một người con chung tên Hứa Ngọc Tường V, sinh ngày 05/7/2023. Mặc dù con chung chưa đủ 36 tháng tuổi nhưng chị H1 đã bỏ con nhỏ ra đi từ khi con chung mới được 03, 04 tháng tuổi đồng thời từ khi bỏ nhà đi chị H1 không quan tâm, liên hệ gì tới con trong khoảng 01 năm qua thể hiện một người mẹ thiếu trách nhiệm với con cái đặc biệt là với trẻ sơ sinh. Cho đến nay cháu bé đã thích nghi với cuộc sống không có mẹ bên cạnh và quá trình giải quyết vụ án chị H1 không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con chung. Nhận thấy, hiện nay anh H lao động có thu nhập có điều kiện để nuôi dưỡng con chung và tránh làm xáo trộn cuộc sống của con chung Hội đồng xét xử thống nhất tiếp tục giao cháu Hứa Ngọc Tường V cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng sau khi cho anh H và chị H1 ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận ý kiến của anh H không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung của vợ chồng: Anh H xác định vợ chồng không có tài sản chung, các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung của vợ chồng: Anh H xác định vợ chồng không có nợ chung, các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ Điều 144 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh H là nguyên đơn chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Về ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề nghị hướng giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát huyện An Biên tại phiên tòa là có cơ sở và căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử đã xem xét và ghi nhận trong quá trình giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hứa Văn Mạnh H.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hứa Văn Mạnh H và chị Thị Bích H1.

2. Về con chung: Giao cháu Hứa Ngọc Tường V, sinh ngày 05/7/2023 cho anh Hứa Văn Mạnh H tiếp tục nuôi dưỡng sau khi anh Hứa Văn Mạnh H và chị Thị Bích H1 ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận ý kiến của anh Hứa Văn Mạnh H không yêu cầu chị Thị Bích H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết anh, chị có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Anh Hứa Văn Mạnh H có nghĩa vụ nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003397 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Anh Hứa Văn Mạnh H đã nộp đủ án phí.

6. Báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/02/2025, bị đơn

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Đông Yên;
- Lưu, HS, VP.

(Đã ký)

Đinh Thị Thơm